

Bản án số: 68/2020/HNGĐ-ST
Ngày 25-11-2020
“V/v Ly hôn giữa anh H
và chị L”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Huệ

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Ngày 25-11-2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2020/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75 /2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đinh Khắc H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình.

(Anh H, chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 08-10-2020, nguyên đơn anh Đinh Khắc H trình bày: Anh kết hôn với chị L là do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện H vào ngày 29-7-2020. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 15 ngày thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng tính tình không hợp nhau, vợ chồng không bao ban được nhau trong cuộc sống làm ăn, chị L đã bỏ đi không về chung sống với anh nữa. Vợ chồng sống ly thân nhau từ ngày từ ngày 18-8-2020 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án nhân dân (viết tắt TAND) huyện H giải quyết cho anh được ly hôn chị L. Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 12-10-2020 bị đơn chị Trần Thị L trình bày: Về điều kiện kết hôn giữa chị và anh H như anh H trình bày là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được 15 ngày thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng tính tình không hợp nhau, vợ chồng tìm hiểu nhau chưa kỹ, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị không khắc phục được, đã bỏ về không chung sống cùng anh H nữa. Vợ chồng sống ly thân nhau từ ngày 18-8-2020 đến nay. Nay anh H có đơn xin ly hôn chị, chị nhất trí vì tình cảm vợ chồng không còn. Về con chung: Không có. Về tài sản chung: Không có, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[2] Anh Đinh Khắc H khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị Trần Thị L, chị L có địa chỉ: Thôn H, xã D, huyện H, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện H, tỉnh Thái Bình.

[3] Anh H, chị L đều có đơn xin xử vắng mặt, vì vậy Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt anh H, chị L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân:* Anh H, chị L đều trình bày kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện H vào ngày 29-7-2020 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận được 15 ngày thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính tình không hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị L bỏ nhà đi không chung sống với anh H nữa, vợ chồng sống ly thân từ ngày 18-8-2020 đến nay. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H, chị L đã căng thẳng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần xử cho ly hôn giữa anh H và chị L là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung:* Không có.

[6] *Về tài sản chung:* Anh H, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí:* Anh H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa anh Đinh Khắc H và chị Trần Thị L.
2. *Về nuôi con chung*: Không có.
3. *Về tài sản chung*: Anh H, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. *Về án phí*: Anh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006151 ngày 08-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, anh H đã nộp đủ tiền án phí.
5. Anh H, chị L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- UBND xã D;
- Lưu hồ sơ

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

